



BẢN TIN

**HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH QUẢNG NGÃI**

Địa chỉ: 202A Trường Chinh, Tp. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

Số: 03/2023

Khóa đào tạo hướng dẫn triển khai cải tiến năng suất và đánh giá hiệu quả theo công cụ Kaizen - 5S

Sáng ngày 16/8, Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Viện Năng suất Việt Nam (Chi nhánh tại Đà Nẵng) tổ chức Khóa đào tạo “Hướng dẫn triển khai cải tiến năng suất và đánh giá hiệu quả theo công cụ Kaizen – 5S” nhằm cung cấp kiến thức chuyên môn về cải tiến năng suất, thực hành và đánh giá công cụ cải tiến 5S cho doanh nghiệp; hỗ trợ cho đội ngũ tư vấn của tổ chức đào tạo, tư vấn về năng suất chất lượng; giảng viên về năng suất chất lượng của các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn tỉnh.



Tham gia Khóa đào tạo, học viên được cung cấp những nội dung về khái niệm năng suất và 7 loại lãng phí; hướng dẫn áp dụng Thực hành Tốt 5S; hướng dẫn đánh giá 5S. Ngoài ra, các học viên được thảo luận và trình bày nhóm; làm các bài tập tình huống; chia sẻ kinh nghiệm, hỏi đáp và làm bài kiểm tra cuối khóa bằng hình thức trực tuyến. Học viên tham dự đầy đủ các buổi học và đạt yêu cầu được Cấp chứng chỉ của Khóa đào tạo.

Trong số này:

- Thông báo của một số nước thành viên WTO.
- Danh sách Quy chuẩn kỹ thuật mới ban hành
- Chuẩn hóa dữ liệu kết nối hệ thống truy xuất nguồn gốc với Cổng thông tin TXNG sản phẩm, hàng hóa Quốc gia
- EU miễn kiểm tra tại cửa khẩu với một số thực phẩm và đồ uống
- LEAN – Giải pháp quản lý tinh gọn

Tháng 9/2023

Chuyên mục: Thông báo của một số nước thành viên WTO

Dự thảo Thông tư Quy định việc đăng ký lưu hành đối với thuốc gia công, thuốc chuyển giao công nghệ tại Việt Nam

Ngày 31/7/2023, Việt Nam thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Thông tư Quy định việc đăng ký lưu hành đối với thuốc gia công, thuốc chuyển giao công nghệ tại Việt Nam. Thông tư này quy định chung về đăng ký lưu hành thuốc gia công, thuốc chuyển giao công nghệ sản xuất tại Việt Nam; hồ sơ, thủ tục cấp, gia hạn, thay đổi, bổ sung, thu hồi giấy đăng ký lưu hành thuốc gia công, thuốc chuyển giao công nghệ (thuốc hóa dược, vắc xin, sinh phẩm, thuốc dược liệu) tại Việt Nam. Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài liên quan đến hoạt động gia công thuốc, chuyển giao công nghệ thuốc tại Việt Nam. Mục đích của dự thảo nhằm bảo vệ sức khỏe và sự an toàn của con người. Thời gian dự kiến thông qua vào 26/9/2023.

Thời gian dự kiến có hiệu lực vào 10/11/2023. Các nước Thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến. Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2023/TBT/VNM/23_11384_02_x.pdf
Mã thông báo G/TBT/N/VNM/268

Quy định của EU về hiệu suất chống cháy của các sản phẩm vật liệu xây dựng

Ngày 06/7/2023, Liên minh châu Âu (EU) thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo sửa đổi Quy định (EU) số 305/2011 của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu về hiệu suất chống cháy của các sản phẩm xây dựng. Cụ thể, hệ thống phân loại châu Âu được cập nhật và hợp nhất về khả năng chống cháy của các sản phẩm xây dựng dựa trên các phương pháp thử nghiệm của châu Âu.

Mục đích của dự thảo nhằm bảo vệ sức khỏe và sự an toàn của con người. Thời gian dự kiến thông qua vào Quý 3 năm 2023. Thời gian dự kiến có hiệu lực vào Quý 1 năm 2024. Các nước Thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2023/TBT/EEC/23_10807_00_e.pdf
Mã thông báo G/TBT/N/EU/992

Quy định ghi nhãn xuất xứ một số hàng dệt may của Đài Loan

Ngày 15/8/2023, Cơ quan quản lý Ngoại thương Đài Loan (BOFT) ban hành thông báo số 1120152472 về Quy định ghi nhãn xuất xứ một số hàng dệt may (gọi tắt là Quy định). Nội dung chính của Quy định như sau:

1. Theo thông báo của BOFT, Quy định này



được xây dựng theo Điều 11 và Điều 20 của Các biện pháp quản lý nhập khẩu hàng hóa vào Đài Loan có hiệu lực từ ngày 23/6/2023.

2. Hàng dệt may nhập khẩu được liệt kê trong Chương 61 và 62, các sản phẩm khăn có mã HS6302.60.00.00-0, 6302.9 1.00.00-3 và vỏ chăn, ga trải giường, mền lông cừu và chăn lông vũ (mền) có mã HS 9404.40.00.00-6, trừ khi có quy định khác, nơi xuất xứ chính xác sẽ phải được đánh dấu trên thân hàng hóa. Những mặt hàng không ghi theo quy định sẽ không được phép nhập khẩu, trừ các mặt hàng đủ điều kiện được liệt kê trong Phụ lục 1 của Quy định được BOFT duyệt riêng theo quy định tại Điểm 7 của Quy định này.

3. Nguồn gốc của hàng hóa phải được đánh dấu bằng nhãn đường may, nhãn hiệu, dập nóng hoặc in ấn, có thể nhìn thấy rõ ràng và phù hợp với thông lệ quốc tế hoặc dấu hiệu thông thường đối với hàng hóa cụ thể đồng thời phải không dễ bị phá hủy và trong những tình huống dự tính được một cách hợp lý, sau khi trải qua quá trình vận tải, phân phối, người tiêu dùng vẫn có thể dễ dàng xác định nơi xuất xứ sản phẩm. Tuy nhiên, những hàng hóa sau đây không phải tuân theo giới hạn này:

(1) Hàng hóa được treo, có giấy hướng dẫn sử dụng đi kèm, hoặc dán nhãn đánh dấu bằng các cách dễ thấy khác: Quần áo trẻ em bằng cotton; Đồ bơi; Đồ lót (trừ áo ngực); Quần áo không có túi có thể lộn đảo hai mặt; Hàng nhập khẩu đã được cắt may, dán nhãn, dán tem hoặc in theo quy định của nước xuất khẩu ban đầu.

(2) Các sản phẩm tất dệt kim của mã HS6115 nếu không khâu gắn nhãn xuất xứ trên thân mỗi đôi tất, thì trên đơn vị bán nhỏ nhất (cùng một sản phẩm) cần ghi nhãn bằng các cách không dễ thay đổi như treo, kẹp thẻ hoặc dán trên hộp.

4. Nhà nhập khẩu phải đánh dấu quốc gia xuất xứ trên thân sản phẩm bằng tiếng Trung, tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài cùng tên hoặc theo cách thức liệt kê trong Điểm 3 của Quy định. Hàng hóa nhập khẩu từ các quốc gia thành viên EU cũng phải ghi nhãn xuất xứ từ EU bằng tiếng Trung, tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài có nghĩa tương đương.

5. Đối với hàng sản xuất tại Đài Loan song được tái nhập khẩu, bất kể có ghi xuất xứ hàng hóa của Đài Loan hay không, nhà nhập khẩu cần cung cấp bằng chứng cho cơ quan hải quan để chứng minh đây là sản phẩm nội địa, nếu không cung cấp được bằng chứng thì phải thực hiện theo yêu cầu của Quy định này.

6. Hàng hóa nguyên liệu hoặc bán thành phẩm thông qua hợp đồng gia công được BOFT chấp thuận tái nhập khẩu, lại tái xuất sang các khu vực cụ thể như Hoa Kỳ, Liên minh Châu Âu, Canada, Thổ Nhĩ Kỳ hoặc Brazil vv..., nếu quy trình sản xuất chính được thực hiện tại Đài Loan tuân thủ “Tiêu chí xác định quy trình sản xuất chính của hàng dệt may xuất khẩu sang các hời khu vực cụ thể”, hàng hóa được gia công và tái nhập khẩu có thể không ghi nơi xuất xứ hoặc được coi là có ghi nơi xuất xứ đối với hàng sản xuất trong nước.

7. Hàng hóa không được liệt kê trong Điểm 3 song do không thể ghi xuất xứ trên thân sản phẩm hoặc không thể ghi xuất xứ do công dụng đặc thù hoặc trong các

trường hợp đặc biệt khác có thể nộp đơn lên BOFT để được miễn trừ nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm theo chuyên án riêng.

8. Hàng hóa nhập khẩu đã được hải quan kiểm tra xác nhận nguồn gốc xuất xứ, nếu xuất xứ không được đánh dấu theo các quy định này hoặc nơi sản xuất không tuân thủ các quy định này, Nhà nhập khẩu phải nộp đơn xin phép với BOFT cam kết bổ sung dán nhãn xuất xứ phụ để được phép nhập khẩu theo chuyên án riêng. Trường hợp nhà nhập khẩu không tự bổ sung nơi xuất xứ thì cần gửi kèm thư đồng ý cho phép bổ sung của Nhà sản xuất.

9. Văn bản cam kết bổ sung dán nhãn tại Điểm 8 phải nêu rõ các nội dung gồm: (1) Xuất xứ hàng hóa bổ sung. (2) Thời điểm hàng về đến kho nhập khẩu. (3) Ngày bắt đầu và kết thúc việc bổ sung. (4) Phương pháp dán nhãn phụ, bao gồm chất liệu dán nhãn, thông số kỹ thuật và vị trí dán nhãn phụ. (5) Tên và địa chỉ của nhà sản xuất bổ sung.

10. Hàng nhập khẩu đã được phê duyệt bổ sung dán nhãn xuất xứ thì được dán bổ sung tại kho nhập khẩu ban đầu. Nhà nhập khẩu phải thông báo cho BOFT trước khi thực hiện. BOFT sẽ thông báo cho Hải quan giám sát quá trình bổ sung và sau khi kiểm tra rằng thực sự đã hoàn thành tiêu chuẩn xuất xứ bổ sung, BOFT sẽ yêu cầu Hải quan phê duyệt cho phép nhập khẩu.

11. Hoạt động bổ sung nguồn gốc hàng hóa nhập khẩu được hoàn thành trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Nhà nhập khẩu nhận được công văn chấp thuận của BOFT. Trong thời hạn này mà chưa thực hiện xong hoặc đã dán nhãn bổ sung song vẫn không đạt yêu cầu sẽ không được phê duyệt cho phép nhập khẩu trừ lý do chính đáng và Nhà nhập khẩu có đơn đề nghị BOFT gia hạn và được BOFT phê duyệt.

Dự thảo quy định của Bộ Y tế Thái Lan liên quan đến gelatin và thạch ăn liền

Ngày 10/7/2023, Thái Lan thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo quy định của Bộ Y tế liên quan đến gelatin và thạch ăn liền như sau:

- Khoản 1: Bãi bỏ —Thông báo của Bộ Y tế Công cộng số 263 (B.E.2545 (2002)) V/v: Thực phẩm bị cấm sản xuất, nhập khẩu hoặc tiêu thụ, ban hành ngày 12 tháng 9 năm 20021.

- Khoản 2: Quy định rằng gelatine và thạch ăn liền có chứa glucomannan, bột konjac, bột từ củ khoai môn hoặc bột từ các loại củ được đóng gói trong hộp nhỏ có đường kính hoặc đường chéo của phần rộng nhất không lớn hơn 4,5 cm sẽ bị cấm sản xuất, nhập khẩu hoặc tiêu thụ. Chưa xác định thời gian dự kiến thông qua. Thời gian dự kiến có hiệu lực sau khi công bố trên công báo chính thức của Thái Lan. Các nước Thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2023/TBT/THA/23_10910_00_x.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/THA/707

DANH MỤC THÔNG BÁO TỪ CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN WTO



www.epingalert.org

STT	Nước thông báo	Vấn đề thông báo
01	Ả Rập	Tương thích điện tử; Ngũ cốc; Trái cây
02	Argentina	Dụng cụ nấu ăn gia đình dùng gas; Bình chứa khí thiên nhiên; Đồ uống có cồn (trừ đồ uống lên men)
03	Ai Cập	Hóa chất
04	Ấn Độ	Hệ thống Viễn thông; Máy móc nông nghiệp; Thiết bị y tế; Thiết bị truyền thông
05	Brazil	Sữa; Thiết bị điện; Động vật; Cá; Cây giống; Thực phẩm nói chung
06	Canada	Khoai tây; Thiết bị truyền thông; Gỗ; Xe cơ giới; Tivi;
07	Các tiểu Vương quốc Ả Rập	Ngũ cốc; Rau quả, trái cây; Thịt và các sản phẩm từ thịt
08	Chi lê	Đèn chiếu sáng; Vật liệu đàn hồi; Thiết bị đo tốc độ; Máy điều hoà; Chất khử trùng; Tủ lạnh
09	Hoa Kỳ	Máy thở; Hydrofluorocarbons; Dịch vụ viễn thông không dây; Hóa chất công nghiệp;
10	Uruguay	Sản phẩm sắt và thép; Thiết bị nhà bếp; Đường; Kem; Dược phẩm
11	Việt Nam	Dược phẩm
12	Trung Quốc	Phương tiện cơ giới; Máy thở; Vật cấy ghép dùng trong phẫu thuật; Thiết bị điện và điện tử; Hệ thống phương tiện giao thông đường bộ
13	Uganda	Ngũ cốc; Vật liệu xây dựng; Vật liệu chống thấm
14	Nhật Bản	Các sản phẩm sử dụng thủy ngân sau đây; Các chất có khả năng ảnh hưởng đến hệ thần kinh trung ương; Dược phẩm

Nguồn: TBT Việt Nam

QUY CHUẨN KỸ THUẬT MỚI BAN HÀNH

STT	Ký hiệu	Nội dung	Ngày ban hành	Ngày có hiệu lực
01	QCVN 16:2023/BXD	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng	30/6/2023	01/01/2024
02	QCVN 72:2023/BTNMT	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1:2.000, 1:5.000	27/6/2023	29/12/2023
03	TCVN 13694:2023	Tiêu chuẩn quốc gia Cấp phối tái chế từ chất thải rắn xây dựng làm lớp móng đường giao thông đô thị - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử	31/07/2023	31/07/2023
04	TCVN 13711-3:2023 (ISO 15835- 3:2018)	Tiêu chuẩn quốc gia Thép cốt bê tông - Môi nối bằng ống ren - Phần 3: Chương trình đánh giá sự phù hợp	26/07/2023	26/07/2023
05	TCVN 2737:2023	Tiêu chuẩn quốc gia Tải trọng và tác động	26/07/2023	26/07/2023
06	TCVN 13711-2:2023 (ISO 15835- 2:2018)	Tiêu chuẩn quốc gia Thép cốt bê tông - Môi nối bằng ống ren - Phần 2: Phương pháp thử	25/07/2023	25/07/2023
07	TCVN 13711-1:2023 (ISO 15835- 1:2018)	Tiêu chuẩn quốc gia Thép cốt bê tông - Môi nối bằng ống ren - Phần 1: Các yêu cầu	25/07/2023	25/07/2023
08	TCVN 8618:2023 (SAE J2645:2018)	Tiêu chuẩn quốc gia Hệ thống phân phối và đo đếm LNG cho phương tiện giao thông đường bộ - Xe tải và xe khách	25/07/2023	25/07/2023
09	TCVN 13563:2023	Tiêu chuẩn quốc gia Đồ uống không cồn - Đồ uống đại mạch	25/07/2023	25/07/2023

Nguồn: TBT Quảng Ngãi

Chuyên mục : Doanh nghiệp trong tỉnh

Chuẩn hóa dữ liệu kết nối hệ thống truy xuất nguồn gốc với Cổng thông tin TXNG sản phẩm, hàng hóa Quốc gia

Việc kết nối hệ thống TXNG với Cổng TXNG Quốc gia là giải pháp quan trọng góp phần bảo đảm chất lượng, an toàn của sản phẩm, hàng hóa, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp, bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng và góp phần xây dựng nền kinh tế minh bạch, bền vững.

Truy xuất nguồn gốc và vai trò quan trọng trong kiểm soát chất lượng sản phẩm, hàng hóa

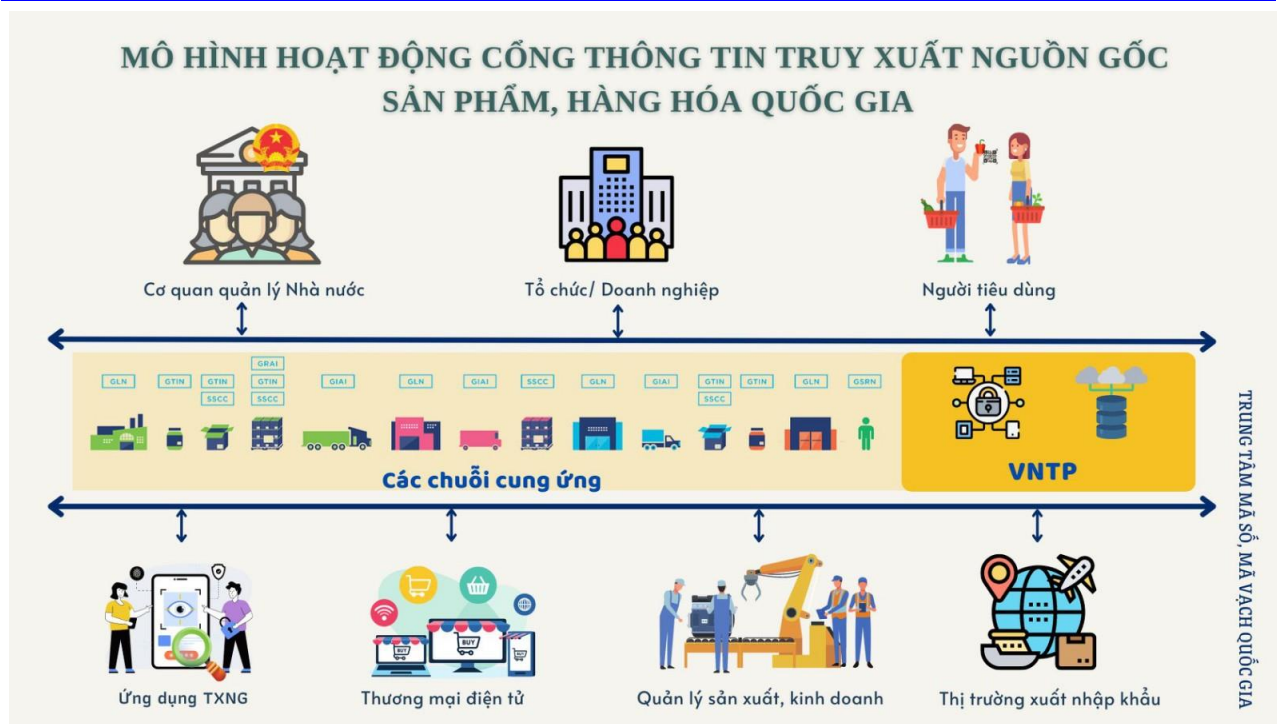
Theo TCVN 12850:2019, truy xuất nguồn gốc (TXNG) là khả năng xác định được một đơn vị sản phẩm hoặc dịch vụ qua từng công đoạn theo thời gian, địa điểm của quá trình sản xuất, chế biến, lưu trữ, bảo quản, vận chuyển, phân phối và kinh doanh.

Về bản chất, truy xuất nguồn gốc là hoạt động giám sát, theo dõi các thông tin liên quan đến một đơn vị sản phẩm hoặc dịch vụ trong suốt quá trình tồn tại của nó. Thông tin này bao gồm: Nguồn gốc nguyên liệu, vật liệu đầu vào; quá trình sản xuất, chế biến, lưu trữ, bảo quản, vận chuyển, phân phối; địa điểm, thời gian lưu thông.



Hệ thống TXNG quốc gia.

TXNG có vai trò quan trọng trong việc đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, vệ sinh an toàn lao động, bảo vệ môi trường, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước. TXNG có vai trò quan trọng trong việc bảo đảm chất lượng, an toàn của sản phẩm, hàng hóa, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp, bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng và góp phần xây dựng nền kinh tế minh bạch, bền vững.



Hiện nay, TXNG ngày càng được phát triển mạnh mẽ cùng với sức mạnh của các phương thức điện tử hóa, số hóa. Do đó, việc chuẩn hóa trong dữ liệu trao đổi điện tử, định danh thống nhất trong các chuỗi sản xuất, hàng hóa, dịch vụ và đưa ra hướng dẫn cho các đối tượng là rất cần thiết.

Tuy nhiên, các tiêu chuẩn, quy định này hầu hết quy định cho truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trong nội bộ một doanh nghiệp, nhờ đó, cơ quan quản lý, doanh nghiệp có thể truy vết lại từng bước trong quá trình hình thành sản phẩm, xuyên suốt chuỗi cung ứng khi xảy ra sự cố.

Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc là bước đột phá quan trọng trong việc tạo tiền đề cho một hệ sinh thái về TXNG mà điểm nhấn quan trọng đó chính là xây dựng Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa Quốc gia (Cổng TXNG Quốc gia). Đây là nền tảng thông tin điện tử được xây dựng để tập trung dữ liệu TXNG của các sản phẩm, hàng hóa trên toàn quốc.

Ý nghĩa quan trọng của việc kết nối hệ thống TXNG với Cổng TXNG Quốc gia

Về mặt khoa học: kết nối hệ thống TXNG với Cổng TXNG Quốc gia giúp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về TXNG. Thông qua Cổng TXNG Quốc gia, các cơ quan quản lý nhà nước có thể dễ dàng tiếp cận dữ liệu TXNG của sản phẩm, hàng hóa, từ đó có cơ sở để xây dựng chính sách, quy định về TXNG, giám sát việc thực hiện TXNG, phát hiện và xử lý các vi phạm về TXNG.

Kết nối hệ thống TXNG với Cổng TXNG Quốc gia giúp cơ quan quản lý nhà nước có thể xây dựng chính sách, quy định về TXNG phù hợp thực tiễn và yêu cầu quản lý, giám sát TXNG; Giám sát việc thực hiện TXNG của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh; Phát hiện và xử lý các vi phạm về TXNG; Xây dựng cơ sở

dữ liệu về TXNG phục vụ công tác nghiên cứu, quản lý và hoạch định phát triển kinh tế - xã hội.

Về mặt kinh tế: Kết nối hệ thống TXNG với Cổng TXNG Quốc gia giúp nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp. Thông qua Cổng TXNG Quốc gia, doanh nghiệp có thể cung cấp thông tin TXNG sản phẩm, hàng hóa của mình một cách minh bạch, dễ dàng truy cập. Điều này giúp doanh nghiệp nâng cao uy tín, thương hiệu, tạo niềm tin cho người tiêu dùng, từ đó tăng doanh số bán hàng và lợi nhuận.

Kết nối hệ thống TXNG với Cổng TXNG Quốc gia giúp các doanh nghiệp tăng cường niềm tin của người tiêu dùng đối với sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp; Giảm thiểu rủi ro về chất lượng, an toàn của sản phẩm, hàng hóa; Tăng cường khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế.

Về mặt xã hội: Việc kết nối hệ thống TXNG với Cổng TXNG Quốc gia giúp bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng. Thông qua Cổng TXNG Quốc gia, người tiêu dùng có thể dễ dàng truy cập thông tin TXNG của sản phẩm, hàng hóa, từ đó lựa chọn được sản phẩm, hàng hóa an toàn, chất lượng. Điều này giúp bảo vệ sức khỏe và tài sản của người tiêu dùng.

Kết nối hệ thống TXNG với Cổng TXNG Quốc gia giúp người tiêu dùng tìm kiếm thông tin về nguồn gốc, chất lượng, an toàn của sản phẩm, hàng hóa; Lựa chọn sản phẩm, hàng hóa an toàn, chất lượng; Bảo vệ sức khỏe và tài sản của bản thân.

Lợi ích nổi bật khi kết nối hệ thống TXNG với Cổng TXNG Quốc gia

Đối với doanh nghiệp: Nâng cao uy tín, thương hiệu, tạo niềm tin cho người tiêu dùng, từ đó tăng doanh số bán hàng và lợi nhuận; Tiết kiệm chi phí quản lý, giám sát TXNG; Tăng khả năng cạnh tranh trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế.

Đối với người tiêu dùng: Đảm bảo quyền được thông tin đầy đủ, minh bạch về nguồn gốc, chất lượng, an toàn của sản phẩm, hàng hóa; Bảo vệ sức khỏe và tài sản của người tiêu dùng.

Đối với cơ quan quản lý nhà nước: Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về TXNG; Giảm thiểu các chi phí trong việc giám sát TXNG; Phát hiện và xử lý các vi phạm về TXNG.

Để việc kết nối hệ thống TXNG với Cổng TXNG Quốc gia đạt hiệu quả cao, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp và người tiêu dùng. Các cơ quan quản lý nhà nước cần ban hành các quy định, chính sách về TXNG, hỗ trợ doanh nghiệp triển khai TXNG và tuyên truyền, phổ biến kiến thức về TXNG cho người tiêu dùng. Doanh nghiệp cần chủ động xây dựng và triển khai hệ thống TXNG, cung cấp thông tin TXNG đầy đủ, minh bạch trên Cổng TXNG Quốc gia. Người tiêu dùng cần nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của TXNG, lựa chọn sản phẩm, hàng hóa có thông tin TXNG rõ ràng.

Việc kết nối hệ thống TXNG với Cổng TXNG Quốc gia là giải pháp quan trọng góp phần bảo đảm chất lượng, an toàn của sản phẩm, hàng hóa, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp, bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng và góp phần xây dựng nền kinh tế minh bạch, bền vững.

EU miễn kiểm tra tại cửa khẩu với một số thực phẩm và đồ uống

Từ ngày 21/9/2023, EU miễn kiểm tra tại cửa khẩu với một số thực phẩm và đồ uống.

Thương vụ Việt Nam tại Bỉ, Luxembourg và EU cho biết, ngày 01/9/2023, Ủy ban châu Âu (EC) đã công bố Quy định được ủy quyền công bố số 2023/1674 ngày 19 tháng 6 năm 2023, sửa đổi Quy định được ủy quyền (EU) 2021/630 liên quan đến một số chênh lệch và chế phẩm làm đồ uống có chứa ca cao; một số thực phẩm chế biến từ ngũ cốc hoặc các sản phẩm ngũ cốc; một số thực phẩm chế biến sẵn làm từ gạo và các loại ngũ cốc khác; một số loại khoai tây chiên và khoai tây chiên giòn và một số loại nước sốt, gia vị thuộc Danh mục sản phẩm tổng hợp được miễn kiểm soát chính thức tại các trạm kiểm soát biên giới và sửa đổi Phụ lục I và III của Quy định được ủy quyền (EU) 2019/2122.



Một số sản phẩm nhập khẩu vào EU như: các loại ngũ cốc rang, bánh, kẹo... có thể được miễn kiểm tra nếu đáp ứng các điều kiện tại Quy định (EU) 2021/630.

Theo đó, EU quy định bắt buộc kiểm tra tại cửa khẩu nhiều mặt hàng thịt, sữa, mì pasta, rau.... Các sản phẩm này được quy định tại điều 2 của Quy định ủy quyền (EU) 2019/2122.

Tuy nhiên, một số sản phẩm có thể được miễn kiểm tra nếu đáp ứng các điều kiện tại Điều 3(1), điểm (a), của Quy định (EU) 2021/630 bao gồm bánh, kẹo, các loại ngũ cốc rang, chiết suất, tinh chất cà phê, chè, soup miso....

Quy định này có hiệu lực từ ngày 21/9/2023.

Thông tin chi tiết tham khảo tại: https://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/PDF/?uri=OJ:JOL_2023_216_R_0001

Mặc dù là thị trường có nhu cầu lớn về thực phẩm (và đồ uống) nhưng EU cũng nằm trong nhóm có tiêu chuẩn quản lý thực phẩm nhập khẩu cao nhất thế giới.

Ngoài thủ tục hải quan, hầu hết mọi yêu cầu bắt buộc của EU đối với sản phẩm thực vật nhập khẩu (bao gồm cả rau quả) đều có liên quan đến an toàn thực phẩm và sức khỏe thực vật.

EU có quy tắc rất chi tiết và chặt chẽ để bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng, sức khỏe động thực vật và môi trường. Tất cả các nước muốn xuất khẩu sản phẩm thực phẩm sang EU đều phải đáp ứng yêu cầu theo quy định. Nếu không tuân thủ yêu cầu, bất kỳ sản phẩm thực phẩm nào cũng không được phép nhập khẩu vào EU.

Những năm gần đây, EU thường xuyên sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến an toàn thực phẩm. Nếu không kịp thời nắm bắt những yêu cầu của EU đối với an toàn thực phẩm và sức khỏe thực vật, hàng hóa xuất khẩu sang EU có thể không

đáp ứng tuân thủ quy định hoặc bị từ chối nhập khẩu, một số mặt hàng còn bị đưa vào danh mục sản phẩm cần kiểm soát đặc biệt của EU.

Nguồn: tapchicongthuong.vn

Hỏi – đáp:

LEAN – Giải pháp quản lý tinh gọn: là phương pháp tối ưu hoạt động doanh nghiệp, bằng cách tận dụng nguồn lực để hiệu quả công việc tốt nhất trong khoảng chi phí thấp nhất. Mục tiêu của phương pháp này là cắt giảm mọi yếu tố dư thừa như thời gian, tiền bạc, nhân công để tổ chức vận hành gọn nhẹ, khai thác triệt để nguồn lực giúp chất lượng công việc cao nhưng chi phí thấp dẫn đến gia tăng lợi nhuận cho doanh nghiệp.

Lean được hình thành và phát triển dựa trên hệ thống sản xuất Toyota. Thuật ngữ “Lean Manufacturing” lần đầu tiên xuất hiện vào năm 1990, trong cuốn sách “The Machine that Changed the World” “Cỗ máy làm thay đổi thế giới” của các tác giả James Womack, Daniel Jones và Danile Roos. Lean được sử dụng làm tên gọi cho phương pháp giúp liên tục cải tiến các quá trình hoạt động kinh doanh.

Lean trong tiếng Anh có nghĩa là sự tinh gọn, mạch lạc. Các mức độ áp dụng trong Lean bao gồm sản xuất Lean (Lean Manufacturing), Doanh nghiệp Lean (Lean Enterprise), Tư duy Lean (Lean Thinking).

Các quan điểm chính của Lean:

- Tư duy sáng tạo trước khi đầu tư: Lean quan tâm đến tập hợp sáng kiến và giải pháp của cả nhóm thay vì đầu tư với chi phí vốn lớn.
- Những người làm việc trong cùng quá trình phải cùng nhau thảo luận để khai thác những kinh nghiệm, kỹ năng và trí óc của tập thể nhằm đưa ra kế hoạch giảm lãng phí và thực hiện cải tiến quá trình;
- Áp dụng ngay một giải pháp tuy chưa hoàn hảo nhưng đúng lúc tốt hơn là áp dụng một giải pháp hoàn thiện nhưng lại muộn;
- Lưu kho không phải là có tài sản dự trữ mà là lãng phí hoặc phải mất chi phí;
- Sử dụng phương pháp PDCA để triển khai các cải tiến cả khi phát triển và sửa đổi;
- Thực hiện liên tục Lean vì Lean là quá trình cải tiến không có điểm kết thúc;
- Thông thường, 95% Tổng thời gian sản xuất (Lead time) không tăng giá trị. Rút ngắn khoảng cách giữa Tổng thời gian sản xuất với Thời gian tạo giá trị gia tăng bằng cách loại bỏ thời gian và các kết quả không gia tăng giá trị về cả chi phí và thời gian chu kỳ.

Khi áp dụng trong những tổ chức khác nhau, Lean cần có thay đổi một cách linh hoạt để phù hợp mới có thể thành công.

2. Mục đích và lợi ích khi áp dụng LEAN

a. Khi áp dụng Lean vào doanh nghiệp, có thể đạt được các mục tiêu cụ thể như sau:

- Giảm phế phẩm và sự lãng phí: Giảm phế phẩm và các lãng phí hữu hình, bao gồm sử dụng vượt định mức nguyên vật liệu đầu vào, ngăn ngừa phế phẩm phát sinh, giảm chi phí do tái chế sản phẩm và các tính năng trên sản phẩm mà khách hàng không yêu cầu;

- Giảm thời gian chu kỳ, giảm thời gian quy trình và chu kỳ sản xuất bằng cách giảm thiểu thời gian chờ đợi: giữa các công đoạn, cũng như thời gian chuẩn bị cho quy trình và thời gian chuyển đổi mẫu mã hay quy cách sản phẩm;

- Giảm mức tồn kho: Giảm thiểu mức hàng tồn kho ở tất cả các công đoạn sản xuất, nhất là sản phẩm dở dang giữa các công đoạn. Mức tồn kho thấp hơn đồng nghĩa với yêu cầu vốn lưu động ít hơn;

- Tận dụng thiết bị và mặt bằng sản xuất: sử dụng thiết bị, mặt bằng hiệu quả hơn, gia tăng hiệu suất sản xuất các thiết bị hiện có, giảm thiểu thời gian dừng máy;

- Tăng tính linh hoạt: Nâng cao khả năng linh hoạt khi sản xuất nhiều loại sản phẩm tương tự với chuyển đổi nhanh và rút ngắn thời gian bắt đầu sản xuất sản phẩm mới;

- Tăng sản lượng: Tổ chức gia tăng sản lượng đáng kể trên cơ sở vật chất hiện có nếu giảm chu kỳ sản xuất, giảm thiểu “ùn tắc” và dừng máy, đảm bảo công nhân làm việc hiệu suất không thực hiện thao tác không cần thiết.

b. Tổ chức, doanh nghiệp sẽ có được rất nhiều lợi ích khi áp dụng Lean như nâng cao năng suất lao động, cải thiện chất lượng sản phẩm hoặc dịch vụ, giảm bớt thủ tục hành chính, giảm áp lực cho người lao động và gắn kết người lao động nhiều hơn với công việc.

Lean mang lại những cải thiện đáng kể về năng suất chất lượng cho quá trình tạo sản phẩm nhờ giảm thiểu tình trạng sai lỗi và các lãng phí. Đồng thời, áp dụng Lean cải thiện thời gian chu kỳ sản xuất giúp nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực đầu vào, năng suất lao động và hiệu suất quá trình tạo sản phẩm cao hơn thông qua giảm chờ đợi (giữa người-người; giữa người-máy móc), giảm di chuyển, giảm các thao tác thừa trong quá trình làm việc/vận hành.

Bên cạnh đó, mỗi người lao động trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia vào quá trình tạo sản phẩm có nhận thức, tư duy rõ ràng về khái niệm giá trị và các hoạt động gia tăng giá trị cho khách hàng trong công việc của mình, từ đó tích cực đóng góp vào chuỗi giá trị của toàn tổ chức để cung cấp cho khách hàng theo nguyên tắc thực hiện chất lượng ngay từ nguồn.

5 nguyên tắc chính trong quản lý tinh gọn:

Điều quan trọng khi triển khai quản lý tinh gọn, doanh nghiệp phải xác định được phần việc nào nên giữ, giản lược và phần nào nên loại bỏ hoàn toàn. Dưới đây là 5 nguyên tắc để xác định đúng việc, đúng chức năng để doanh nghiệp có thể vận hành tinh giản mà vẫn hiệu quả:

1. Xác định giá trị doanh nghiệp muốn cung cấp cho khách hàng

Doanh nghiệp cần làm rõ giá trị của sản phẩm/ dịch vụ mang lại so với những gì khách hàng chi trả. Tức là, doanh nghiệp phải xác định nhu cầu hiện tại của khách hàng để tạo ra sản phẩm/dịch vụ có khả năng giải quyết được những nhu cầu này.

Mức độ thỏa mãn sẽ dựa trên chi phí khách hàng chi trả, chi phí cao thì sản phẩm phức tạp có khả năng đáp ứng nhu cầu trọn vẹn và chi phí thấp thì ngược lại.

Ví dụ như công ty A xác định sẽ cung cấp sách nấu ăn món Âu cho những người muốn học nấu ăn. Công ty này quyết định mức giá sẽ tương đối cao vì sách của họ thuộc dòng cao cấp, bao gồm đa dạng công thức từ dễ đến khó, hướng dẫn chi tiết, hình ảnh in trên giấy chất lượng cao... Và đây chính là giá trị của công ty A và các yếu tố cụ thể để tạo nên giá trị của họ.

2. Hệ thống công việc theo hệ giá trị đã xác định

Tiếp theo, doanh nghiệp phải liệt kê tất cả các công việc cần thực hiện để sản phẩm đạt được giá trị như đã xác định. Quá trình hệ thống lại các công việc sẽ giúp doanh nghiệp thấy được công việc cần thiết và các công việc dư thừa, vốn gây lãng phí nhưng không đóng góp cho việc tạo ra giá trị sản phẩm dịch/vụ.

Tuy nhiên, doanh nghiệp nên cân nhắc kỹ tất cả các phần việc ẩn để đảm bảo khi cắt giảm sẽ không ảnh hưởng đến sản phẩm/dịch vụ cuối cùng.

Nếu như sản phẩm là cuốn sách nấu ăn cao cấp thì bên cạnh biên soạn công thức, chụp ảnh, thiết kế và dàn trang thì việc kiểm tra bản thảo cũng cực kỳ quan trọng. Mặc dù, việc kiểm tra không phải tác nhân chính lên nội dung sách sẽ xuất bản nhưng sẽ tác động đến trải nghiệm người dùng. Vì một cuốn sách có nội dung và hình thức chuẩn chỉnh nhưng còn sót lỗi chính tả sẽ không còn xứng với giá trị đã xác định ban đầu.

3. Thiết kế luồng vận hành công việc

Toàn bộ những đầu việc cần được sắp xếp theo thứ tự rõ ràng, với thời gian và phân bổ nhân sự phù hợp. Khi doanh nghiệp cân đối và bố trí từng phần việc tuần tự sẽ tạo nên luồng vận hành mượt mà, các bộ phận hiểu rõ trách nhiệm của mình và phối hợp nhịp nhàng cùng nhau. Bên cạnh đó, nhà điều hành cũng nắm được toàn bộ quá trình làm việc của tổ chức và dễ dàng nhận ra tắc nghẽn nếu có vấn đề phát sinh.

Chẳng hạn trong quá trình sản xuất sách, phòng biên tập và chỉnh sửa nội dung có 3 tháng làm việc, phòng thiết kế có 3 tháng hoàn tất khâu hình ảnh và nhà sản



xuất cần 1 tháng để in, ấn. Như vậy, cứ đúng thời điểm các phòng ban phải hoàn tất và bàn giao cho bộ phận khác để tiến độ dự án được diễn ra đúng theo kế hoạch.

4. Sử dụng nguyên tắc kéo

Doanh nghiệp chỉ nên sản xuất dựa trên nhu cầu thực tế của khách hàng thay vì “chuẩn bị” trước dẫn đến lãng phí nguồn nhân lực và dư thừa so với thị trường. Hàng tồn kho chính là hiện tượng điển hình của việc chưa áp dụng quản trị tinh giản đúng cách. Doanh nghiệp cần khảo sát thị trường hoặc thăm dò ý kiến khách hàng về sản phẩm/dịch vụ trước để cung cấp vừa đủ, tránh tồn kho mất thêm chi phí lưu trữ và thanh lý sau này.

5. Liên tục cập nhật để tìm ra phương pháp hoàn hảo nhất

Quản lý tinh gọn là hướng đến việc đổi mới liên tục, nhằm nâng cao tối đa hiệu quả có thể cho doanh nghiệp. Vì thế sau mỗi chu trình hoạt động, thậm chí đang trong quá trình triển khai, các doanh nghiệp cần tìm ra phương án tối ưu nhất trước khi thực hiện và đánh giá lại sau mỗi lần triển khai. Thông qua những đúc kết và việc cập nhật những xu hướng mới giúp doanh nghiệp vừa nâng cao hiệu suất vừa gia tăng chất lượng sản phẩm/dịch vụ.

Môi trường kinh doanh vận hành liên tục với những biến số ngày càng khó đoán. Vì thế doanh nghiệp không thể giữ trạng thái “tĩnh” với 1 quy trình làm việc duy nhất. Lean management định hướng doanh nghiệp tối ưu liên tục vì dù có tìm được phương pháp vận hành tốt thì vẫn sẽ có phương pháp tốt hơn.

Nguồn: TBT Quảng Ngãi tổng hợp

Kính gửi: Quý bạn đọc

TBT Quảng Ngãi có nhiệm vụ thông báo hỏi đáp về tiêu chuẩn đo lường chất lượng và hàng rào kỹ thuật trong thương mại theo Quyết định số 62/2021/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi.

Trong khuôn khổ Bản tin này, chúng tôi đăng tải thông tin liên quan đến việc thực thi Hàng rào kỹ thuật trong thương mại; hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và tin cảnh báo của các nước thành viên WTO có khả năng ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Bản tin cũng được đăng tải trên website: <http://skh.quangngai.gov.vn/>.

Trân trọng giới thiệu đến quý bạn đọc và theo dõi.

Email: tbtquangngai@gmail.com ĐT: 0255 8556014